

TUẦN 08**CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN**

Sau chủ đề này, HS:

- Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao.
- Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.

TIẾT 1&2: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**DIỄN ĐÀN VỀ CHỦ ĐỀ****“TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO” .****I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Xác định được những việc cần làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Hình thành ý thức rèn luyện để trở thành người có trách nhiệm

2. Năng lực:**- Năng lực chung:**

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

- Năng lực riêng:

-Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

3. Phẩm chất:

-Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài để tham gia cuộc trao đổi về chủ đề “Trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao”.
- Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ, xây dựng chương trình và cử người dẫn chương trình (MC).
- Tìm hiểu những hoạt động thể hiện được trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị câu hỏi hoặc viết bài theo sự phân công để tham gia trao đổi về chủ đề “Trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao” theo sự phân công, tư vấn của GV.
- Lớp hoặc tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và tập dượt các tiết mục văn nghệ, dẫn chương trình.
- HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

b. Nội dung:

- HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm:

- Thái độ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung:

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-Xác định được những việc cần làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

-Hình thành ý thức rèn luyện để trở thành người có trách nhiệm

b. Nội dung:

- Điều 34 Điều lệ trường THCS

c. Sản phẩm:

- HS chia sẻ ...

d. Tổ chức thực hiện:

Các trường có thể tổ chức hoạt động này theo các hình thức khác nhau như: diễn đàn, tọa đàm, hội thảo.

Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động này theo hình thức diễn đàn:

-GV nêu mục đích, yêu cầu của hoạt động:

+ Mục đích: HS có cơ hội thể hiện quan điểm về trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

+ Yêu cầu: Thể hiện được quan điểm về trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

-Lần lượt từng HS được phân công lên trình bày bài tham luận của mình theo lời giới thiệu của MC. Những HS khác lắng nghe các bài tham luận để nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có) và rút ra những điều học hỏi được.

-GV chỉ định hoặc khích lệ HS xung phong nêu những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi nghe các bạn tham luận.

Một số nội dung tham khảo để viết và trình bày tham luận:

1) Nhiệm vụ của HS

-Điều 34 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT có quy định về' nhiệm vụ của HS như sau:

Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Kính trọng cha mẹ, cán bộ, GV, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện điều lệ, nội quy nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước.

-Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

-Tham gia các hoạt động tập thể của trường, lớp học, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn

--Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp đỡ gia đình, tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông.

-Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

2) Những biểu hiện của người có trách nhiệm

-Biết coi trọng thời gian.

-Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc, hiểu được trách nhiệm phải do nỗ lực mới có được.

-Tập kế hoạch cho mọi việc.

-Biết cách tập trung để có thể hoàn thành công việc tốt hơn, mang lại hiệu quả cao hơn.

-Không đổ lỗi và luôn tôn trọng sự cố gắng của người khác.

-Không than thở và không viện cớ.

-Không ngần ngại thừa nhận lỗi lầm của mình và coi đó là bài học đáng quý.

Lưu ý: Ngoài hoạt động mang tính định hướng như trên, các trường có thể tổ chức hoạt động khác mang tính định hướng cho nội dung 1 phù hợp với khả năng, điều kiện thực tế

ĐÁNH GIÁ

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
<ul style="list-style-type: none"> - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Tạo cơ hội thực hành cho người học 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận 	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

TIẾT 3. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ NỘI DUNG 1.

TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Xác định được những việc cần làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

2. Về năng lực**Năng lực chung:**

- + Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- + Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao
- + Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**-Đối với giáo viên:**

- Nghiên cứu Chủ đề 3 trong SGK và SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).
- Bảng 2 mặt khổ A1/ Ao, phấn, bút dạ.
- Phần thưởng cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động

-Đối với học sinh:

- Tìm hiểu cách thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

Trò chơi Truyền tin.

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hào hứng, nhu cầu tham gia các hoạt động trong chủ đề cho HS.

b. Nội dung:

Trò chơi Truyền tin.

c. Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và tham gia trò chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

Trò chơi Truyền tin.

GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

-Thành lập 3 đội chơi, mỗi đội khoảng 8-10 người. Các đội đứng thành hàng dọc, cách quản trò khoảng 0,5 - 1 m. Mỗi đội cử một người đầu tiên của hàng lên nhận lệnh từ quản trò. Quản trò đưa cho mỗi người nhận lệnh một tờ giấy trong đó ghi 1 trách nhiệm HS được giao. Người nhận lệnh mỗi đội có 5 giây để ghi nhớ cụm từ trong giấy rồi trả lại quản trò. Sau 5 giây, người nhận lệnh mỗi đội sẽ trở về đầu hàng để chuẩn bị truyền tin. Khi có hiệu lệnh “Truyền tin” của quản trò, người nhận lệnh mỗi đội nhanh chóng nói nhỏ thông tin vào tai của người chơi thứ 2 của đội mình. Người chơi thứ 2 tiếp nhận thông tin và truyền tin tiếp theo tới người thứ ba. Cứ như vậy cho đến người cuối cùng. Sau khi người cuối cùng tiếp nhận thông tin, người này nhanh chóng chạy về phía quản trò và truyền lại thông tin mà mình nhận được. Khi đó, quản trò cũng đồng thời công khai tờ giấy của đội tương ứng. Đội giành chiến thắng của trò chơi là đội truyền tin tới quản trò nhanh nhất và chính xác nhất.

Luật chơi:

- + Không được để lộ thông tin khi truyền tin. Trong quá trình truyền tin, nếu đội nào nghe được thông tin truyền tin của đội khác (vì nói quá to) và báo với quản trò thì đội bị lộ thông tin bị xử thua.
- + Không được truyền tắt qua người chơi. Nếu truyền tắt cũng bị xử thua.
- HS các đội tham gia trò chơi. Các bạn trong lớp cổ vũ cho các đội chơi.
- GV tổ chức cho HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được sau khi tham gia trò chơi.
- GV dẫn dắt HS vào hoạt động...

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu về những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

a. Mục tiêu:

- HS kể được tên các nhiệm vụ đã được giao.
- HS chia sẻ được những việc đã làm để thể hiện của người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

b. Nội dung:

- Con người sống có trách nhiệm.

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Kể tên các nhiệm vụ em đã được giao, những khó khăn em gặp phải khi thực hiện nhiệm vụ và những việc em đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở mục 1, 2, Hoạt động 1 (SGK - trang 17).</p> <p>Lưu ý với HS:</p> <p>+ Ở mục 2 trong SGK nêu ví dụ về 1 việc mà HS đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Khi thực hiện nhiệm vụ này,</p>	<p>1. Tìm hiểu về những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.</p> <p>Để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, các em đã làm nhiều việc như: lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch, tìm kiếm sự hỗ trợ khi có khó khăn, không ngần ngại thừa nhận lỗi lầm của mình,...</p>

các em hãy nhớ lại công việc cụ thể mà mình được giao ở nhà, trường, lớp, cộng đồng, ghi lại những việc chính bản thân mình đã làm để thể hiện mình là người có trách nhiệm khi thực hiện công việc.

+ Các em làm việc cá nhân, ghi ý kiến của mình vào SBT, sau đó thảo luận và ghi ý kiến thống nhất trong nhóm vào giấy/ bảng theo gợi ý trong phiếu học tập:

	Những nhiệm vụ em được giao	Những khó khăn em gặp phải (nếu có)	Những việc em đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm
Ở gia đình			
Ở lớp học, nhà trường			
Ngoài cộng đồng			

-GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc theo trình tự.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

-Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.

-GV yêu cầu một số HS nêu nhận xét và những điều rút ra qua phần trình bày của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận Hoạt động 1:

HS lớp 9 thường được giao các nhiệm vụ:

+ Ở trường; lớp: trực nhật, lao động, tham gia văn nghệ, hoàn thành bài tập nhóm, làm bài tập về nhà, giúp đỡ bạn gặp khó khăn,...;

+ Ở gia đình: chuẩn bị bữa cơm, dọn dẹp nhà, gấp quần áo, tham gia lao động,...;

+ Ở cộng đồng, xã hội: tuyên truyền bảo vệ môi trường, thực hiện an toàn giao thông, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên,...

-Khi thực hiện các nhiệm vụ này, HS có thể gặp các khó khăn như: không đủ năng lực, không đủ thời gian và phương tiện để thực hiện nhiệm vụ. Để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, các em đã làm nhiều việc như: lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch, tìm kiếm sự hỗ trợ khi có khó khăn, không ngần ngại thừa nhận lỗi lầm của mình,...

Hoạt động 2: Tìm hiểu cách thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao

a. Mục tiêu:

-HS xác định được các cách thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

b. Nội dung:

-Thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
------------------------------	-------------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

* **Nhiệm vụ 1:** Thảo luận để đưa ra cách thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

-GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý ở mục 1 (SGK - trang 17).

-HS thảo luận và ghi ý kiến thống nhất.

-Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về ý kiến của nhóm mình.

-GV gọi một số HS nêu nhận xét, góp ý.

-GV tổng hợp các ý kiến của HS và chốt nhiệm vụ 1: Để thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao, chúng ta cần:

+ Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với nhiệm vụ được giao.

+ Lập kế hoạch cho mọi việc thật rõ ràng và cụ thể để chủ động trong việc thực hiện công việc.

+ Tập trung suy nghĩ cách thực hiện và cố gắng thực hiện để hoàn thành công việc được giao.

+ Dự kiến những khó khăn có thể gặp phải và tìm cách vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Đã nhận làm việc gì thì phải kiên trì, cố gắng để hoàn thành đúng thời hạn và hoàn thành một cách tốt nhất.

+ Tự giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc.

* **Nhiệm vụ 2:** Xác định các biện pháp thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao khi gặp khó khăn trong các trường hợp 1, 2, 3 (SGK - trang 18).

-GV chuyển giao nhiệm vụ 2, chia lớp thành các nhóm, hướng dẫn và tổ chức cho HS thảo luận trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Thực hiện 2 nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

-Đại diện 1 – 2 nhóm lên bảng trình bày cách thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

GV nhận xét, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và kết luận:

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao, có thể gặp một số khó khăn. Là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, cần tìm cách khắc phục hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ đúng yêu cầu, đúng thời hạn. Cụ thể là:

+ Khi gặp khó khăn về năng lực thực hiện nhiệm vụ thì nên trao đổi trong nhóm, tìm hiểu xem nhiệm vụ đó cần phải thực hiện những việc gì? Trình tự công việc ra sao? Người nào giỏi việc đó? Sau đó phân công hoặc tìm kiếm người giỏi việc đó để hỗ trợ, góp ý cho mình.

+ Khi gặp khó khăn về thời gian thực hiện nhiệm

2. Tìm hiểu cách thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao

+ Khi gặp khó khăn về năng lực thực hiện nhiệm vụ thì nên trao đổi trong nhóm, tìm hiểu xem nhiệm vụ đó cần phải thực hiện những việc gì? Trình tự công việc ra sao? Người nào giỏi việc đó? Sau đó phân công hoặc tìm kiếm người giỏi việc đó để hỗ trợ, góp ý cho mình.

+ Khi gặp khó khăn về thời gian thực hiện nhiệm vụ thì cần tìm hiểu việc thực hiện nhiệm vụ được giao mất bao nhiêu thời gian, sau đó sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên để theo đó thực hiện hoặc tìm các phương án giải quyết công việc, tìm kiếm các công cụ hỗ trợ hoặc tìm người hỗ trợ để tăng tốc độ hoàn thành nhiệm vụ.

+ Khi gặp khó khăn về phương tiện thực hiện nhiệm vụ thì có thể thông báo, chia sẻ về việc thiếu phương tiện thực hiện nhiệm vụ; có kế hoạch chuyển phương án khác hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ (mượn, thuê) để hoàn thành công việc.

vụ thì cần tìm hiểu việc thực hiện nhiệm vụ được giao mất bao nhiêu thời gian, sau đó sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên để theo đó thực hiện hoặc tìm các phương án giải quyết công việc, tìm kiếm các công cụ hỗ trợ hoặc tìm người hỗ trợ để tăng tốc độ hoàn thành nhiệm vụ.

+ Khi gặp khó khăn về phương tiện thực hiện nhiệm vụ thì có thể thông báo, chia sẻ về việc thiếu phương tiện thực hiện nhiệm vụ; có kế hoạch chuyển phương án khác hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ (mượn, thuê) để hoàn thành công việc.

TUẦN 09

Ngày soạn: 28/10/2024

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN



TIẾT 1&2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ I

I. MỤC TIÊU:

1. Về kiến thức:

Đánh giá các năng lực của HS:

Năng lực giải quyết vấn đề:

- Lựa chọn được cách giải quyết thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè.
- Lựa chọn được cách giải quyết thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

Năng lực giao tiếp:

- Nhận diện được điểm tích cực, chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử trong các tình huống của cuộc sống.

2. Về năng lực:

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề.

3. Về phẩm chất:

- Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không sao chép bài của bạn.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

-Bài kiểm tra viết

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Chủ đề 1. Em với nhà trường

Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô.

Chủ đề 2. Khám phá bản thân

Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

Chủ đề 3. Trách nhiệm với bản thân

Thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

Họ và tên:	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I
Lớp: 9A...	MÔN HĐTN, HN9
Mức đánh giá:	Nhận xét của giáo viên

IV. ĐỀ KIỂM TRA

Câu 1. Đề xuất cách ứng xử thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn trong tình huống sau:

Đầu năm học, thầy giáo chủ nhiệm chia lại các nhóm học tập. Bạn H muốn được vào nhóm do M làm nhóm trưởng. Tuy nhiên, các bạn trong nhóm không đồng ý vì cho rằng bạn H học không khá, lại bị khuyết tật chân sẽ ảnh hưởng tới hình ảnh và thành tích chung của nhóm. Nếu là bạn M trong tình huống trên, em sẽ ứng xử như thế nào? Vì sao?

Câu 2. Đề xuất cách ứng xử thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong tình huống sau:

Nhóm của K được phân công làm một phim ngắn giới thiệu về truyền thống nhà trường. Các bạn đã chuẩn bị cẩn thận kịch bản, danh sách và câu hỏi phỏng vấn một số GV và HS cũ của trường. Nhóm liên hệ, sắp xếp mãi mới thống nhất được ngày đến quay hình và phỏng vấn các nhân vật. Nhưng đúng ngày hẹn thì thời tiết xấu, trời trơ gió lạnh và mưa phùn. Một số bạn trong nhóm tỏ ý ngại, muốn lùi việc quay phim lại trong khi chỉ còn vài ngày nữa là bộ phim đã phải hoàn thành. Nếu là bạn K trong tình huống trên, em sẽ làm gì? Vì sao?

Câu 3. Chỉ ra điểm tích cực, chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong trường hợp sau:

Hai bạn V và N rủ nhau vào bệnh viện thăm một bạn trong nhóm bị ốm. V và N tíu tít chuyện trò, hỏi thăm bạn, không để ý đến những bệnh nhân khác ở cùng phòng bệnh. Chỉ đến khi cô y tá ghé vào nhắc, V và N mới vội vàng xin lỗi và nhắc nhau giữ im lặng.

V. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

1. Đáp án

Câu 1: M nên phân tích, khuyên các bạn trong nhóm cần phải tôn trọng bạn H, dù có sự khác biệt về học lực, về ngoại hình, sức khỏe; cần phải vui vẻ đón nhận bạn vào nhóm và cùng nhau giúp đỡ, động viên bạn trong học tập cũng như các hoạt động tập thể của lớp, của trường.

Lí do: Cần phải tôn trọng sự khác biệt của bạn bè và sống hoà đồng với các bạn, không phân biệt đối xử.

Câu 2. K nên khuyên các bạn cần phải khắc phục khó khăn do thời tiết xấu để hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng thời hạn.

Lí do: Nếu huỷ việc đi quay phim vào ngày đã hẹn với những GV, HS cũ của trường thì chưa biết khi nào có thể sắp xếp được một buổi khác vì mọi người đều bận rộn. Như thế sẽ không thể hoàn thành được nhiệm vụ đúng thời hạn. Hơn nữa, đã hẹn thì dù khó khăn đến mấy cũng phải khắc phục khó khăn, kiên trì thực hiện đúng như đã hẹn để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

Câu 3.

Điểm tích cực: V và N đã biết xin lỗi và sửa lỗi khi được nhắc nhở.

Điểm chưa tích cực: Ban đầu, V và N đã không thực hiện đúng quy định về đi nhẹ, nói khẽ, giữ trật tự trong bệnh viện, nhất là trong phòng bệnh nhân.

2. Đánh giá

Câu 1.

Đạt: HS đề xuất được cách ứng xử đúng và giải thích được lí do.

Chưa đạt: Khi HS không đề' xuất được cách ứng xử đúng.

Câu 2.

Đạt: Khi HS đề' xuất được cách ứng xử đúng và giải thích được lí do.

Chưa đạt: HS không đề' xuất được cách ứng xử đúng.

Câu 3.

Đạt: HS chỉ ra được điểm tích cực hoặc chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của V và N.

Chưa đạt: HS không chỉ ra được cả điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của V và N.

Đánh giá chung

Xếp loại Đạt: HS đạt được 2 câu trở lên.

Xếp loại Chưa đạt: HS chỉ đạt được nhiều nhất là 1 câu.

TIẾT 3. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ NỘI DUNG 1.

TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (Tiếp theo)



I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Xác định được những việc cần làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

2.Về năng lực

Năng lực chung:

- + Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- + Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao
- + Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

-Đối với giáo viên:

- Nghiên cứu Chủ đề 3 trong SGK và SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).
- Bảng 2 mặt khổ A1/ Áo, phấn, bút dạ.
- Phân thưởng cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động

-Đối với học sinh:

- Tìm hiểu cách thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

Trò chơi Truyền tin.

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hào hứng, nhu cầu tham gia các hoạt động trong chủ đề cho HS.

b. Nội dung:

Trò chơi Truyền tin.

c. Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và tham gia trò chơi.

d. Tổ chức thực hiện:

Trò chơi Truyền tin.

GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

-Thành lập 3 đội chơi, mỗi đội khoảng 8-10 người. Các đội đứng thành hàng dọc, cách quản trò khoảng 0,5 - 1 m. Mỗi đội cử một người đầu tiên của hàng lên nhận lệnh từ quản trò. Quản trò đưa cho mỗi người nhận lệnh một tờ giấy trong đó ghi 1 trách nhiệm HS được giao. Người nhận lệnh mỗi đội có 5 giây để ghi nhớ cụm từ trong giấy rồi trả lại quản trò. Sau 5 giây, người nhận lệnh mỗi đội sẽ trở về đầu hàng để chuẩn bị truyền tin. Khi có hiệu lệnh “Truyền tin” của quản trò, người nhận lệnh mỗi đội nhanh chóng nói nhỏ thông tin vào tai của người chơi thứ 2 của đội mình. Người chơi thứ 2 tiếp nhận thông tin và truyền tin tiếp theo tới người thứ ba. Cứ như vậy cho đến người cuối cùng. Sau khi người cuối cùng tiếp nhận thông tin, người này nhanh chóng chạy về phía quản trò và truyền lại thông tin mà mình nhận được. Khi đó, quản trò cũng đồng thời công khai tờ giấy của đội tương ứng. Đội giành chiến thắng của trò chơi là đội truyền tin tới quản trò nhanh nhất và chính xác nhất.

Luật chơi:

- + Không được để lộ thông tin khi truyền tin. Trong quá trình truyền tin, nếu đội nào nghe được thông tin truyền tin của đội khác (vì nói quá to) và báo với quản trò thì đội bị lộ thông tin bị xử thua.
- + Không được truyền tắt qua người chơi. Nếu truyền tắt cũng bị xử thua.
- HS các đội tham gia trò chơi. Các bạn trong lớp cổ vũ cho các đội chơi.
- GV tổ chức cho HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được sau khi tham gia trò chơi.
- GV dẫn dắt HS vào hoạt động...

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 3: Thực hành thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới để đề xuất cách thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

b. Nội dung:

- Đề xuất cách thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập Nhiệm vụ 1: Đề xuất cách thực hiện để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao ở các tình huống 1, 2, 3 (SGK - trang 19). -GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý sau: + Tìm hiểu tình huống và xác định khó khăn mà nhân vật trong mỗi tình huống gặp phải. + Vận dụng những kiến thức mới tiếp thu được qua Hoạt động 2 để đề xuất biện pháp vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ và thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.	3. Thực hành thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao

-Tổ chức cho HS thực hành theo nhóm.
 +Tổ 1: Tình huống 1
 +Tổ 2,3: Tình huống 2
 +Tổ 4: Tình huống 3
 -Đại diện các nhóm trình bày cách xử lý từng tình huống. Các nhóm khác lắng nghe và đưa ra ý kiến nhận xét của nhóm mình.
 -GV yêu cầu một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra qua kết quả thực hành xử lý tình huống của các nhóm.
 -GV tổng kết các biện pháp cần thực hiện để thể hiện là người có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao, liên hệ các tình huống tương tự xảy ra trong thực tiễn và kết luận hoạt động dựa vào kết quả hoạt động của HS.
Nhiệm vụ 2: Lựa chọn và lập kế hoạch thực hiện có trách nhiệm với một nhiệm vụ được giao.
 -GV chuyển giao nhiệm vụ 2 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý ở mục 2 (SGK - trang 19).

KẾ HOẠCH TẬP LUYỆN VĂN NGHỆ
 THAM GIA HỘI DIỄN CHÀO MỪNG
 NGÀY 20/11

-Người phụ trách: Nguyễn Thị Mỹ H.
 -Nhiệm vụ được giao: Chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia hội diễn chào mừng ngày 20/11.
 -Thời gian chuẩn bị: 2 tuần.
 -Đối tượng tham gia: Các thành viên trong đội văn nghệ của lớp.
 -Chuẩn bị: Lựa chọn tiết mục tham gia: sắp xếp kế hoạch tập luyện: chuẩn bị trang phục.
 -Cách thực hiện: Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm; xin ý kiến của thầy, cô giáo; cùng nhau tập luyện.

-GV nhắc HS: Có thể chọn nhiệm vụ được giao ở lớp, trường, nhà hoặc nhiệm vụ tham gia hoạt động cộng đồng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS hoạt động cá nhân để lựa chọn và lập kế hoạch thực hiện có trách nhiệm với 1 nhiệm vụ được giao. Sau đó, chia sẻ với các bạn trong nhóm kế hoạch đã xây dựng.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

-GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch đã xây dựng trong lớp. Các HS khác lắng nghe bạn chia sẻ, nhận xét và góp ý.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV nhận xét, tổng hợp kết quả thực hành và kết luận Hoạt động 3 dựa vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ thực hành của HS

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 4: Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao

a. Mục tiêu:

HS thực hiện được kế hoạch đã xây dựng.

b. Nội dung:

- Kế hoạch của bản thân.

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập Câu hỏi: +Thực hiện kế hoạch đã lập và hoàn thành có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. +Chia sẻ kết quả thực hiện. -GV yêu cầu HS về nhà thực hiện kế hoạch đã xây dựng để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. -Yêu cầu HS ghi lại kết quả thực hiện kế hoạch vào SBT để chia sẻ với các bạn, thầy cô. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập HS ghi lại kết quả thực hiện kế hoạch vào SBT Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động HS chia sẻ với các bạn, thầy cô Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ -GV nhận xét...	4. Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

TUẦN 10

Ngày soạn: 10/11/2024

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN**TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ****DIỄN TIÊU PHẨM VỀ CHỦ ĐỀ****“TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO”.****I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Xác định được những việc cần làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Hình thành ý thức rèn luyện để trở thành người có trách nhiệm

2. Năng lực:**- Năng lực chung:**

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

- Năng lực riêng:

-Rèn kỹ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

3. Phẩm chất:

-Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài để tham gia cuộc trao đổi về chủ đề “Trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao”.
- Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ, xây dựng chương trình và cử người dẫn chương trình (MC).
- Tìm hiểu những hoạt động thể hiện được trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị câu hỏi hoặc viết bài theo sự phân công để tham gia trao đổi về chủ đề “Trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao” theo sự phân công, tư vấn của GV.
- Lớp hoặc tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và tập dượt các tiết mục văn nghệ, dẫn chương trình.
- HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

b. Nội dung:

- HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm:

- Thái độ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung:

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

- Thể hiện được những hành động, việc làm của người HS THCS có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.
- Rút ra những điều học hỏi được để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

b. Nội dung:

- Các tiết mục văn nghệ với ND HS có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao

c. Sản phẩm:

- Tiết mục văn nghệ của các tổ, nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chủ trì nêu mục đích, yêu cầu của hoạt động.
- HS thể hiện được những hành động, việc làm có trách nhiệm/ chưa có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.
- GV chủ trì yêu cầu MC giới thiệu HS các lớp được phân công lên trình diễn các tiểu phẩm đã chuẩn bị về chủ đề “Trách nhiệm với nhiệm vụ được giao”. Thời gian trình diễn mỗi tiểu phẩm khoảng 5 – 7 phút.
- GV chỉ định hoặc khích lệ HS xung phong nêu những điều học hỏi được và chia sẻ cảm xúc của bản thân sau khi xem tiểu phẩm do các bạn diễn
- GV chủ trì tổ chức cho HS bình chọn tiểu phẩm theo các tiêu chí:
- + Nội dung thể hiện được yêu cầu của chủ đề “HS có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao”.

- + Các “diễn viên” trình diễn tiểu phẩm sinh động, hấp dẫn, thu hút được người xem.
- + Có sự chuẩn bị chu đáo về kịch bản, đạo cụ.
- Phát phần thưởng cho các tiết mục được bình chọn.
- Nhận xét chung về nội dung, phong cách trình diễn tiểu phẩm và tinh thần, thái độ tham gia hoạt động của HS.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- Trình diễn một số tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.
- MC lên giới thiệu GV chủ trì hoạt động
- Lần lượt HS các lớp được phân công lên diễn tiểu phẩm theo lời giới thiệu của MC. Các HS khác chú ý quan sát, lắng nghe để nhận xét, rút ra những điều học hỏi được qua các tiểu phẩm.
- Động viên, khích lệ các bạn diễn tiểu phẩm.
- 3 – 4 HS nêu những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau khi xem các tiểu phẩm.
- Lắng nghe GV nêu tiêu chí bình chọn.
- HS các lớp bình chọn tiểu phẩm theo tiêu chí GV chủ trì đã đưa.
- HS diễn các tiểu phẩm được bình chọn lên sân khấu nhận phần thưởng và phát biểu cảm tưởng. HS khác lắng nghe nhận xét của GV chủ trì.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

Các tiết mục văn nghệ tạo được không khí vui vẻ.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện

- Biết được mục đích, yêu cầu của hoạt động định hướng.
- Các tiểu phẩm phải thể hiện được quan điểm của HS về “trách nhiệm với nhiệm vụ được giao”.
- Những điều HS rút ra được về trách nhiệm của HS trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. - Nhận diện và phê phán những hành động, việc làm thiếu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

ĐÁNH GIÁ

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về việc sống có trách nhiệm.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

-HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

ĐÁNH GIÁ

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

TIẾT 2&3. SINH HOẠT LỚP

- **CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO**
- **PHẢN HỒI KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO THEO KẾ HOẠCH ĐÃ XÂY DỰNG**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS chia sẻ được kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng.

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:**

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

3. Phẩm chất:

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,...

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm:

- HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu:

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung:

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu:

HS chia sẻ được kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng.

b. Nội dung:

-Kế hoạch đã xây dựng.

c. Sản phẩm:

-HS chia sẻ được kết quả thực hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Nhiệm vụ 1: Chia sẻ kết quả thực hiện những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao

* GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS chia sẻ về:

-Những việc được giao ở tổ, lớp, trường, gia đình, cộng đồng.

-Những khó khăn đã gặp phải và cách khắc phục khó khăn để thực hiện những công việc đó (nếu có).

-Kết quả đạt được.

-Ý kiến nhận xét của các bạn, thầy cô, cha mẹ, cộng đồng về trách nhiệm của em khi thực hiện những công việc đó.

-Cảm nhận của em và những điều em rút ra sau khi thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

* Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp kết quả thực hiện những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS tiếp nhận nhiệm vụ 1. Lắng nghe, ghi chép các nội dung cần chia sẻ, phản hồi trong tiết 1.

-Nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm chia sẻ theo các nội dung GV yêu cầu.

-Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

-3 – 4 HS nhận xét, rút ra điều học hỏi được.

-Nghe GV nhận xét và kết luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

-Các minh chứng (ghi chép, hình ảnh) kết quả thực hiện những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện

-Gọi 3 – 4 HS nhận xét, rút ra những điều học hỏi được qua phần chia sẻ của các bạn.

* Tổng hợp các nội dung chia sẻ của HS và nhận định, kết luận kết quả thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao của HS trong lớp.

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Nhiệm vụ 2: Chia sẻ kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng

* GV chuyển giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về:

-Nhiệm vụ đã lựa chọn để lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

-Những khó khăn, thách thức em đã gặp trong quá trình thực hiện (ví dụ: khó khăn về thời gian; khó khăn về năng lực; khó khăn về phương tiện thực hiện;...). Cách em vượt qua khó khăn để thực hiện kế hoạch.

-Kết quả thực hiện kế hoạch đã xây dựng.

-Cảm xúc của em sau khi thực hiện được kế hoạch đó.

* Tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.

-Yêu cầu 4 – 5 HS nêu nhận xét và những kinh nghiệm học hỏi được về cách vượt qua khó khăn để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

* Tổng hợp các nội dung chia sẻ của HS. Nhận xét chung về tinh thần, thái độ, kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS tiếp nhận nhiệm vụ 2. Lắng nghe, ghi chép các nội dung cần chia sẻ, phản hồi trong tiết 2.

-Nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm chia sẻ theo các nội dung GV yêu cầu.

-Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận

-Gọi 4 -5 HS nhận xét, rút ra những kinh nghiệm học hỏi được.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện

* Nghe GV tổng hợp ý kiến, nhận xét và kết luận.

TỔNG KẾT

Có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao là yêu cầu và cũng là một trong những phẩm chất chung mà mỗi người cần phải rèn luyện để phát triển bản thân. Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao giúp ta luôn hoàn thành nhiệm vụ đúng yêu cầu, đúng thời hạn, tạo được sự tôn trọng, tin tưởng của những người xung quanh.

Để thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao, mỗi chúng ta cần:

- + Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với nhiệm vụ được giao.
- + Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao và kiên định, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ cho đến khi hoàn thành, dù gặp khó khăn, trở ngại.
- + Thường xuyên rèn luyện để hình thành, duy trì thói quen học tập, làm việc có trách nhiệm.

TUẦN 11

Ngày soạn: 11/11/2024

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN**TIẾT 1&2: SINH HOẠT DƯỚI CỜ****TOÀ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ "NHỮNG CẶNG THẲNG VÀ ÁP LỰC MÀ HỌC SINH LỚP 9 THƯỜNG GẶP PHẢI TRONG CUỘC SỐNG "****I. MỤC TIÊU****1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Xác định được những cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.
- Ứng phó được với những căng thẳng trong qui trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.
- Hình thành ý thức rèn luyện để ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.

2. Năng lực:

- Năng lực chung:

- Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

- Năng lực riêng:

- Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

3. Phẩm chất:

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với TPT, BGH và GV:

- Phân công HS đặt câu hỏi hoặc viết bài tham gia trao đổi về chủ đề “Những căng thẳng và áp lực mà HS lớp 9 thường gặp phải trong cuộc sống”.
- Phân công cho lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình trao đổi, chuẩn bị tiết mục văn nghệ, cử người dẫn chương trình.
- 2-3 GV chuyên gia phòng tham vấn tâm lí học đường chuẩn bị nội dung trao đổi, tọa đàm.

2. Đối với HS:

- Chuẩn bị câu hỏi để tham gia trao đổi về chủ đề “Những căng thẳng và áp lực mà học sinh lớp 9 thường gặp phải trong cuộc sống” theo sự phân công, tư vấn của GV.
- Lớp hoặc tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC), chuẩn bị tiết mục văn nghệ và tập dượt thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

b. Nội dung:

- HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

c. Sản phẩm:

- Thái độ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

a. Mục tiêu:

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung:

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- HS điều khiển lễ chào cờ.
- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.
- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

- Xác định được những căng thẳng và áp lực mà HS lớp 9 thường gặp phải trong học tập và trong cuộc sống.
- Hình thành ý thức rèn luyện để ứng phó được với những căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

b. Nội dung:

- Rèn luyện để ứng phó được với những căng thẳng trong học tập và áp lực trong cuộc sống.

c. Sản phẩm:

- Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV có thể tổ chức theo các hình thức khác nhau như diễn đàn, tọa đàm, hội thảo. Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động này theo hình thức tọa đàm:

-MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ. HS lớp/ tổ trực tuần biểu diễn văn nghệ.

-GV nêu đề dẫn, mục đích, yêu cầu của tọa đàm:

+ **Mục đích:** HS có cơ hội trao đổi, chia sẻ về những căng thẳng và áp lực mà HS lớp 9 thường gặp phải trong học tập và cuộc sống.

+ **Yêu cầu:** Tìm ra nguyên nhân gây căng thẳng, áp lực trong học tập, cuộc sống đối với HS lớp 9; chỉ ra những biểu hiện của căng thẳng, áp lực và cách ứng phó với những căng thẳng, áp lực đó.

-MC mời 2-3 GV/ chuyên gia phòng tham vấn tâm lý học đường lên tham gia tọa đàm, xoay quanh những căng thẳng trong quá trình học tập, áp lực trong cuộc sống mà HS lớp 9 thường gặp phải; nguyên nhân và cách ứng phó.

-MC mời các bạn nêu các câu hỏi để được GV/ chuyên gia phòng tham vấn tâm lý học đường giải đáp.

-GV mời một số HS nêu những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham dự tọa đàm.

Gợi ý nội dung tọa đàm:

1) Nguyên nhân gây áp lực học tập đối với HS

-Áp lực là yếu tố không thể thiếu trong quá trình học tập. Nhờ có áp lực, HS sẽ có động lực và hoàn thành tốt hơn các kì thi. Tuy nhiên, áp lực học tập sẽ mang đến tác động tích cực nếu chỉ xảy ra trong thời gian ngắn với mức độ vừa phải, về lâu dài, áp lực không chỉ tạo ra cảm giác chán nản khi học tập mà còn ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe thể chất và tinh thần.

-Để khắc phục tình trạng áp lực học tập kéo dài, cần phải xác định nguyên nhân gây ra tình trạng này là gì? Ví dụ:

-Cạnh tranh về thành tích, điểm số. Áp lực từ nhà trường và gia đình khiến HS chăm chỉ và nỗ lực để đạt kết quả cao. Tuy nhiên, nếu gia đình không nhìn nhận sự cố gắng của trẻ mà thường xuyên trách móc và chì chiết, trẻ sẽ không tránh khỏi sự bi quan và chán nản.

-Sợ bản thân thua kém người khác: HS có thành tích học tập tốt luôn nhận được thiện cảm từ thầy cô, được bạn bè yêu mến và khen ngợi. Nhưng nếu không duy trì được kết quả tốt, bố mẹ và thầy cô sẽ tỏ ra thất vọng, cho rằng HS chủ quan và thiếu sự cố gắng. Điều này cũng vô tình tạo ra áp lực khiến HS mất đi niềm vui và sự hào hứng trong quá trình học tập.

-Thời gian học quá nhiều: Nếu học hên tục trong một thời gian dài, HS sẽ mất đi hứng thú và cảm thấy chán nản do áp lực.

2) Cách ứng phó và giảm áp lực trong học tập

Một số phương pháp giúp ITS giảm bớt áp lực và lạc quan hơn:

-**Quản lý thời gian thông minh:** Để có được một kết quả học tập tốt, việc quan trọng đầu tiên chính là đầu tư nhiều thời gian cho việc học. Nhưng đừng làm được điều đó, chúng ta không thể thiếu một kế hoạch quản lý thời gian hiệu quả. Lập thời gian biểu học tập chi tiết, chia nhỏ quá trình học và áp dụng các kĩ năng quản lý thời gian khác.

-**Làm việc và học tập có tổ chức:** Làm việc một cách có tổ chức sẽ mang đến cho bạn sự thanh thoi cũng như một tinh thần minh mẫn. Bạn sẽ không bao giờ phải lo nộp bài trễ hạn hay nhầm ngày thi, điều mà một người thiếu tính tổ chức thường vấp phải.

-**Tìm hiểu phong cách học của bản thân:** Mỗi người nạp thông tin bằng nhiều cách khác nhau và việc xác định xem mình là một người thiên về thị giác, thính giác hay vận động cũng rất hữu ích. Nhờ đó, bạn có thể tìm ra và áp dụng phương pháp học phù hợp và sẽ dễ dàng đạt được thành công hơn.

-**Kích thích trí tưởng tượng:** Trí tưởng tượng sẽ giúp bạn thúc đẩy đầy đủ giác quan để hình dung chi tiết những điều có thể xảy đến với mình một cách rõ ràng và chân thực nhất. Sau đó, hãy làm việc và học tập thật chăm chỉ, biến mọi sự tưởng tượng trở thành sự thật.

-Rèn luyện tinh thần tích cực: Chấp nhận thất bại, nhận đôi thành công là một yếu tố quan trọng giúp bạn dễ dàng đối mặt với áp lực và gặt hái được nhiều thành công hơn. Luôn đặt bản thân trong trạng thái tích cực, bạn sẽ thấy mình tự tin và mạnh dạn hơn trong học tập.

-**Ngủ đủ giấc:** Thông thường, HS dành hầu hết thời gian cho việc học với một lịch trình dày đặc từ sáng đến đêm, vì thế mà thời gian nghỉ ngơi là rất ít. Nhưng chúng ta cũng không vì thế mà quên lên một kế hoạch cụ thể, kết hợp việc học tập và nghỉ ngơi một cách hợp lý.

-Trau dồi thêm các kĩ năng liên quan.

ĐÁNH GIÁ

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và những điều học hỏi được về kĩ năng ứng phó và giảm áp lực trong học tập

C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI

-HS tìm hiểu các bài báo nói về một số câu chuyện nói đến hậu quả của việc không có kỹ năng ứng phó và giảm áp lực trong học tập

TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

NỘI DUNG 2:

ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG VÀ ÁP LỰC (3 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

Sau chủ đề này, HS sẽ:

-HS chia sẻ được hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về những căng thẳng trong quá trình học tập, những áp lực của cuộc sống và cách ứng phó.

-HS nêu được cách ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

2. Về năng lực

Năng lực chung:

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

-Đối với giáo viên:

-Tìm hiểu những cách ứng phó với căng thẳng và áp lực trong cuộc sống.

-Nghiên cứu Chủ đề 3 trong SGK và SGV *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9*.

-Video về một số áp lực trong cuộc sống.

-Bảng 2 mặt hoặc giấy khổ A1/ Ao, phấn, bút dạ.

-Phân thưởng nhỏ cho HS thắng trong trò chơi khởi động

-Đối với học sinh:

SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

-Tìm hiểu những căng thẳng trong học tập, áp lực trong cuộc sống mà HS thường gặp phải

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

Trò chơi “Hành động đúng”.

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hào hứng, nhu cầu tham gia các hoạt động trong chủ đề' cho HS.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

GV phổ biến cách chơi, luật chơi: Lập 2 đội, mỗi đội có số lượng HS bằng nhau và đứng thành hàng ngang. Lần lượt từng HS trong một hàng bốc thăm từ bạn quản trò và đọc tên của áp lực trong học tập hoặc căng thẳng trong cuộc sống ở lá thăm. HS của hàng còn lại trả lời ngắn gọn về cách ứng phó với áp lực trong học tập hoặc căng thẳng trong cuộc sống mà bạn vừa đọc ra. Luân phiên thực hiện như vậy cho đến khi hết thời gian là 5 phút. Đội giành chiến thắng của trò chơi là đội nêu được nhiều câu trả lời chính xác về cách thức ứng phó với áp lực trong học tập và căng thẳng trong cuộc sống.

-HS các đội tham gia trò chơi. Các bạn trong lớp cổ vũ cho các đội chơi.

-GV tổ chức cho HS nêu cảm nhận, những điều rút ra được sau khi tham gia trò chơi.

-GV kết luận và dẫn dắt vào hoạt động tiếp theo.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

Hoạt động 1: Tìm hiểu cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

a. Mục tiêu:

-HS chia sẻ được hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về những căng thẳng trong quá trình học tập, những áp lực của cuộc sống và cách ứng phó.

-HS nêu được cách ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

b. Nội dung:

- Những cách ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

c. Sản phẩm:

- Những chia sẻ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>* Nhiệm vụ 1: Chia sẻ căng thẳng trong quá trình học tập, áp lực của cuộc sống mà em đã gặp phải và cách ứng phó của em.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý ở mục 1, 2 (SGK - trang 20). Nhắc HS làm việc cá nhân trước, ghi kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình vào SBT, sau đó chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm.</p> <p><i>-Chia sẻ những căng thẳng trong quá trình học tập mà em đã gặp phải và cách ứng phó của em.</i></p> <p><i>-Chia sẻ những áp lực của cuộc sống mà em đã gặp phải và cách ứng phó của em.</i></p> <p>-Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>-Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.</p> <p>-Gọi một số HS nêu nhận xét và những điều rút ra qua phần trình bày của các nhóm.</p> <p>-GV nhận xét và chốt nhiệm vụ 1 dựa vào nội dung chia sẻ của HS trong lớp.</p> <p>* Nhiệm vụ 2: Nêu cách ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và những áp lực của cuộc sống.</p> <p>-GV chuyển giao nhiệm vụ 2 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý ở mục 3 (SGK - trang 20).</p> <p><i>-Thảo luận về cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.</i></p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>-Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức thảo luận nhóm.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động</p> <p>-Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về kết quả thực hiện nhiệm vụ 2 của nhóm mình.</p> <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>-GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận Hoạt động 1: HS lớp 9 dễ bị căng thẳng trong học tập và áp lực của cuộc sống. Nếu không biết cách ứng phó sẽ gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe tinh thần và thể chất của bản thân. Vì vậy, khi nhận thấy bản thân bị căng thẳng trong học tập hoặc áp lực của cuộc sống, cần phải tìm ra nguyên nhân gây áp lực, căng thẳng. Sau đó, tìm cách ứng phó với những căng thẳng trong học tập và áp lực của cuộc sống như:</p> <p>+ Lập kế hoạch thực hiện hoạt động.</p> <p>+ Lựa chọn phương pháp hoạt động phù hợp.</p> <p>+ Thực hiện các hoạt động thư giãn như: hít thở sâu, đi dạo, chơi thể thao, ..</p>	<p>1.Tìm hiểu cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống</p> <p>+ Lập kế hoạch thực hiện hoạt động.</p> <p>+ Lựa chọn phương pháp hoạt động phù hợp.</p> <p>+ Thực hiện các hoạt động thư giãn như: hít thở sâu, đi dạo, chơi thể thao, ..</p> <p>+ Chia sẻ với người thân, các bạn, thầy cô khi nhận thấy bản thân bị căng thẳng hoặc áp lực.</p> <p>+ Quản lý thời gian thông minh.</p> <p>+ Tìm hiểu và áp dụng phong cách học tập phù hợp với bản thân,...</p>

- + Chia sẻ với người thân, các bạn, thầy cô khi nhận thấy bản thân bị căng thẳng hoặc áp lực.
- + Quản lý thời gian thông minh.
- + Tìm hiểu và áp dụng phong cách học tập phù hợp với bản thân,...

Dặn dò HS sau Tiết 1: Mỗi em hãy chuẩn bị một câu chuyện kể về 1 tình huống bản thân bị căng thẳng hoặc áp lực của cuộc sống theo gợi ý sau:

- Yếu tố nào gây căng thẳng hoặc áp lực cho em?
- Thời điểm xảy ra tình huống đó?
- Căng thẳng hoặc áp lực đó đã tác động như thế nào đến tinh thần, thể chất của em?
- Em đã ứng phó với căng thẳng, áp lực đó như thế nào?
- Kết quả em đạt được ?

Trong tiết Sinh hoạt lớp, các em sẽ kể lại câu chuyện của mình theo hình thức tùy chọn (kể chuyện, vẽ tranh, diễn tiểu phẩm,...).

TUẦN 12

Ngày soạn: 18/11/2024

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN



TIẾT 1&2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ NỘI DUNG 2:

ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG VÀ ÁP LỰC (Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- HS chia sẻ được hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về những căng thẳng trong quá trình học tập, những áp lực của cuộc sống và cách ứng phó.
- HS nêu được cách ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

2. Về năng lực

Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

Năng lực riêng:

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

3. Phẩm chất

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

-Đối với giáo viên:

- Tìm hiểu những cách ứng phó với căng thẳng và áp lực trong cuộc sống.
- Nghiên cứu Chủ đề 3 trong SGK và SGV *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9*.
- Video về một số áp lực trong cuộc sống.
- Bảng 2 mặt hoặc giấy khổ A1/ Ao, phấn, bút dạ.
- Phần thưởng nhỏ cho HS thắng trong trò chơi khởi động

-Đối với học sinh:

SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

-Tìm hiểu những căng thẳng trong học tập, áp lực trong cuộc sống mà HS thường gặp phải

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

Trò chơi “**Hành động đúng**”.

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hào hứng, nhu cầu tham gia các hoạt động trong chủ đề' cho HS.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập:

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

GV phổ biến cách chơi, luật chơi: Lập 2 đội, mỗi đội có số lượng HS bằng nhau và đứng thành hàng ngang. Lần lượt từng HS trong một hàng bốc thăm từ bạn quản trò và đọc tên của áp lực trong học tập hoặc căng thẳng trong cuộc sống ở lá thăm. HS của hàng còn lại trả lời ngắn gọn về cách ứng phó với áp lực trong học tập hoặc căng thẳng trong cuộc sống mà bạn vừa đọc ra. Luân phiên thực hiện như vậy cho đến khi hết thời gian là 5 phút. Đội giành chiến thắng của trò chơi là đội nêu được nhiều câu trả lời chính xác về cách thức ứng phó với áp lực trong học tập và căng thẳng trong cuộc sống.

-HS các đội tham gia trò chơi. Các bạn trong lớp cổ vũ cho các đội chơi.

-GV tổ chức cho HS nêu cảm nhận, những điều rút ra được sau khi tham gia trò chơi.

-GV kết luận và dẫn dắt vào hoạt động tiếp theo.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Hoạt động 2: Thực hành ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

a. Mục tiêu:

-HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới để đề xuất cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

b. Nội dung:

- Những kiến thức, kinh nghiệm mới để đề xuất cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống..

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Nhiệm vụ: Đóng vai nhà tư vấn, đưa ra lời khuyên về cách ứng phó với căng thẳng, áp lực cho các bạn trong các tình huống 1, 2, 3 (SGK trang 20, 21).</p> <p>+<i>Tình huống 1: SGK.</i></p> <p>+<i>Tình huống 2: SGK.</i></p> <p>- GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo 2 bước:</p> <p>Bước 1: Tìm hiểu tình huống và xác định những căng thẳng, áp lực mà nhân vật trong mỗi tình huống gặp phải. Sau đó, thảo luận, thống nhất lời khuyên cho bạn trong mỗi tình huống về cách ứng phó với những căng thẳng, áp lực mà họ gặp phải.</p> <p>Bước 2: Xây dựng kịch bản, phân công bạn đóng vai nhà tư vấn, người được tư vấn và tập dượt đóng vai đưa ra lời khuyên về cách ứng phó trong mỗi tình huống (đã thống nhất trong nhóm).</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ Tuy theo khả năng của HS, GV có thể phân cho mỗi nhóm thực hành cả 3 tình huống hoặc phân cho mỗi nhóm thực hành 1-2 tình huống.</p> <p>+ GV có thể thay thế tình huống trong SGK bằng</p>	<p>2. Thực hành ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống</p>

tình huống khác xảy ra trong lớp, trường, gần gũi với HS lớp mình hơn.

-Tổ chức cho các nhóm HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.

-Lần lượt các nhóm lên đóng vai nhà tư vấn đưa ra lời khuyên cho bạn về' cách ứng phó trong mỗi tình huống. Với mỗi tình huống, HS các nhóm có thể đưa ra cách ứng phó khác nhau. Vì vậy, GV nên tạo điều kiện cho tất cả các nhóm được đóng vai thể hiện kết quả thực hiện của nhóm mình. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và đưa ra ý kiến nhận xét của nhóm mình.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

-Tổ chức cho các nhóm HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động

-Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra từ phần thể hiện của các nhóm.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

-GV tổng hợp kết quả thực hành của các nhóm, nhận xét và kết luận hoạt động trên cơ sở kết quả hoạt động của HS.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hoạt động 3: Rèn luyện cách ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

a. Mục tiêu:

-HS thực hiện được những hành động, việc làm cụ thể để rèn luyện kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

b. Nội dung:

- Kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của HS

d. Tổ chức thực hiện:

-GV yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà thực hiện những hành động, việc làm cụ thể để rèn luyện kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

-Yêu cầu HS ghi lại kết quả thực hiện vào SBT để chia sẻ với cả lớp.

TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

CHIA SẺ KẾT QUẢ ỨNG PHÓ VỚI NHỮNG CĂNG THẲNG TRONG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ ÁP LỰC CỦA CUỘC SỐNG.

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

-HS chia sẻ được kết quả thực hiện những hành động, việc làm cụ thể để rèn luyện kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

2. Năng lực:

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- **Năng lực riêng:**

+ Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

3. Phẩm chất: nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,...

2. Đối với HS:

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm:

- HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Sơ kết tuần

a. Mục tiêu:

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

b. Nội dung:

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

c. Sản phẩm:

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp, đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.

a. Mục tiêu:

HS chia sẻ được kết quả thực hiện những hành động, việc làm cụ thể để rèn luyện kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

b. Nội dung:

-HS chia sẻ kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống

c. Sản phẩm:

- Kết quả chia sẻ của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

-GV hướng dẫn HS chia sẻ kinh nghiệm ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống theo gợi ý sau:

+ Những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống mà bản thân gặp phải.

+ Những hành động, việc làm cụ thể mà HS đã thực hiện để rèn luyện kỹ năng ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

+ Kết quả đạt được.

+ Cảm xúc của bản thân sau khi thực hiện hoạt động vận dụng.

-GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.

-Nhận xét kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS. Biểu dương, khen ngợi những HS thực hiện tốt hoạt động vận dụng.

TỔNG KẾT

-Yêu cầu một số HS chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

-GV kết luận chung: Ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực của cuộc sống là kỹ năng rất cần thiết cho tất cả mọi người nói chung, HS lớp 9 nói riêng. Biết cách ứng phó với căng thẳng trong học tập và áp lực của cuộc sống giúp ta có sức khỏe tinh thần và thể chất tốt, tránh được những tác động tiêu cực do căng thẳng, áp lực gây ra. Vì vậy, mỗi chúng ta cần thường xuyên thực hiện những việc làm, hành động để rèn luyện kỹ năng ứng phó hiệu quả với những căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

-Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Khen ngợi những HS/ nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động hoặc tiến bộ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
<ul style="list-style-type: none"> Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Tạo cơ hội thực hành cho người học 	<ul style="list-style-type: none"> Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học Hấp dẫn, sinh động Thu hút được sự tham gia tích cực của người học Phù hợp với mục tiêu, nội dung 	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo thực hiện công việc. Hệ thống câu hỏi và bài tập Trao đổi, thảo luận 	

V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3:

1. GV hướng dẫn HS tự đánh giá kết quả trải nghiệm Chủ đề 3 theo các tiêu chí đánh giá (SGK - tr21). HS có thể tự đánh giá kết quả trải nghiệm Chủ đề 3 vào SBT.

Yêu cầu cần đạt	Đánh giá	
	Đạt	Chưa đạt
1. Đề ra được cách thực hiện có trách nhiệm với ít nhất 3 nhiệm vụ được giao.		
2. Thực hiện có trách nhiệm với ít nhất 3 nhiệm vụ được giao.		
3. Thực hiện được ít nhất 2 hành động ứng phó với những căng thẳng trong quá trình học tập.		
4. Thực hiện được ít nhất 2 hành động ứng phó với áp lực của cuộc sống		

Đạt: Nếu HS đạt được từ 3 tiêu chí trở lên.

Chưa đạt: Nếu HS chỉ đạt nhiều nhất là 2 tiêu chí.

2. HS tiến hành tự đánh giá.

3. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm (theo hướng dẫn thực hiện ở phần chung).

4. GV tổng hợp các kết quả đánh giá từ:

-Đánh giá thường xuyên của GV.

-Tự đánh giá của HS.

-Đánh giá đồng đẳng của nhóm HS.

5. GV đưa ra đánh giá cuối cùng về kết quả học tập Chủ đề 3 của HS. Biểu dương, khen ngợi những cá nhân, nhóm, tổ có kết quả hoạt động tốt, có nhiều đóng góp cho hoạt động chung hoặc có nhiều tiến bộ.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHỦ ĐỀ 3

1. NHẬN BIẾT (10 CÂU)

Câu 1: Biểu hiện thể hiện trách nhiệm với bản thân là

- A. Đặt việc vui chơi lên hàng đầu.
- B. Đặt ra mục tiêu cho các hoạt động của bản thân.
- C. Đặt việc ăn uống lên hàng đầu.
- D. Xem TV, đọc truyện vào mỗi buổi tối.

Câu 2: Biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân trong học tập là

- A. Luôn trau dồi kiến thức.
- B. Điểm số thấp trong kì kiểm tra.
- C. Không làm bài tập về nhà.
- D. Thân thiện với mọi người.

Câu 3: Biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân đối với mọi người xung quanh là

- A. Chia bè, chia phái với các bạn.
- B. Không tôn trọng với mọi người.
- C. Chu đáo với mọi người.
- D. Không lễ phép với ông bà, bố mẹ.

Câu 4: Biểu hiện của trách nhiệm bản thân với bố mẹ, người thân là

- A. Làm việc nhà, thực hành tiết kiệm trong gia đình.
- B. Hỗ trợ và giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn.
- C. Kiểm soát cảm xúc tiêu cực.
- D. nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Câu 5: Biểu hiện của trách nhiệm bản thân với mọi người trong cộng đồng là

- A. Tập thể dục mỗi sáng.
- B. Giữ lời hứa với mọi người.
- C. Luôn suy nghĩ theo hướng tích cực.
- D. Ăn uống lành mạnh.

Câu 6: Biểu hiện của trách nhiệm bản thân trong việc học tập là

- A. Không làm bài tập trước khi đến lớp.
- B. Tập thể dục thường xuyên.
- C. Giữ lời hứa với bố mẹ.
- D. Chủ động và nghiên cứu bài mới trước khi đến lớp.

Câu 7: Đây là cách giải tỏa áp lực, căng thẳng sau giờ học căng thẳng?

- A. Đi ngủ để quên đi chuyện buồn.
- B. Chơi nhảy dây sau giờ học căng thẳng, mệt mỏi.
- C. Chào hỏi và nhờ thầy cô hướng dẫn làm bài tập.
- D. Tập thể dục.

Câu 8: Em hãy cho biết thể nào là ứng phó với tâm lý căng thẳng?

- A. là cách con người chấp nhận sống với những tâm lý căng thẳng.
- B. là cách con người không biết cách vượt qua những tâm lý căng thẳng.
- C. là cách con người đối diện và vượt qua những tình huống căng thẳng trong cuộc sống một cách tích cực.
- D. là cách con người sợ hãi, lo âu với cuộc sống xung quanh.

Câu 9: Khi rơi vào trạng thái căng thẳng, sợ hãi, em cần làm gì?

- A. Vui mình vào chơi game.
- B. Trốn trong phòng để khóc.
- C. Tìm kiếm sự giúp đỡ từ bố mẹ, thầy cô.
- D. Âm thầm chịu đựng, không chia sẻ với ai.

Câu 10: Một trong những biện pháp ứng phó tích cực khi gặp căng thẳng, áp lực là?

- A. thường xuyên tập luyện thể dục thể thao.
- B. tách biệt, không trò chuyện với mọi người.
- C. âm thầm chịu đựng những tổn thương tinh thần.
- D. lo lắng, sợ hãi không dám tâm sự với ai.

2. THÔNG HIỂU (8 CÂU)

Câu 1: Điều **không** phải là biểu hiện của trách nhiệm bản thân với gia đình?

- A. Giúp đỡ bố mẹ trong việc nhà.
- B. Không tự giác, phụ giúp bố mẹ trong công việc nhà.
- C. Ngoan ngoãn, lễ phép với ông bà, bố mẹ.
- D. Quan tâm, chăm sóc người thân.

Câu 2: Để đảm bảo thực hiện cam kết, em nên làm gì?

- A. Kiểm tra, điều chỉnh từng bước thực hiện cam kết đề ra.
- B. Bỏ qua những việc khó khăn.
- C. Nhờ người khác làm hộ khi gặp khó khăn.
- D. Không thực hiện cam kết theo kế hoạch đề ra.

Câu 3: Để thực hiện trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh, em nên làm gì?

- A. Đùn đẩy trách nhiệm cho người khác.
- B. Ý lại vào người khác.
- C. Nỗ lực, kiên trì đến cùng để thực hiện nhiệm vụ được giao.
- D. Em không nghe lời bố mẹ.

Câu 4: Điều **không** phải ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm với bản thân?

- A. Xây dựng mối quan hệ tin tưởng.
- B. Tạo môi trường hòa thuận.
- C. Mối quan hệ với mọi người bị xa cách.
- D. Hỗ trợ và tạo ảnh hưởng tích cực đối với bản thân, cộng đồng.

Câu 5: Điều **không** phải là cách để ứng phó với căng thẳng?

- A. Bình tĩnh để giải quyết căng thẳng.
- B. Kìm nén cảm xúc.
- C. Cố gắng suy nghĩ tích cực.
- D. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.

Câu 6: Điều **không** phải là cách ứng phó tích cực khi gặp căng thẳng, áp lực?

- A. Giải trí bằng các clip hài hước, vui nhộn.
- B. Lên mạng xã hội than thở.
- C. Mở nhạc lên thư giãn.
- D. Tập luyện thể dục, thể thao.

Câu 7: Điều **không** phải là triệu chứng khi gặp căng thẳng, áp lực?

- A. Đau đầu.
- B. Chán ăn.
- C. Vui vẻ.
- D. Cáu kỉnh.

Câu 8: Điều **không** phải là nguyên nhân dẫn đến căng thẳng, áp lực?

- A. Được bố mẹ cho đi chơi, mua đồ chơi yêu thích.
- B. Bị nhần tin quấy rối.
- C. Bị bạn bè dọa nạt và đánh.
- D. Bị bố mẹ đặt kì vọng quá lớn.

3. VẬN DỤNG (11 CÂU)

Câu 1: Quan sát tình huống sau: “Do chưa nỗ lực, chăm chỉ nên kết quả học tập của bạn An chưa được tốt. Dù vậy, bạn An không thể hiện sự buồn bã hay lo lắng vì kết quả này”.

Em hãy nhận xét về thái độ của bạn An.

- A. Có trách nhiệm với bạn thân.
- B. Có trách nhiệm với thầy cô, bạn bè.
- C. Thiếu trách nhiệm với bản thân.
- D. Thiếu trách nhiệm với bố mẹ.

Câu 2: Thực hành thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong tình huống sau: *“Năm nay là năm học cuối cấp. Nam được cô giáo giao nhiệm vụ làm nhóm trưởng học tập nên bạn vừa phải hoàn thành nhiệm vụ của mình, vừa phải giúp đỡ một số bạn học tốt trong nhóm”*.

- A. Nam cân bằng thời gian giữa việc học của mình và giúp đỡ các bạn trong lớp học tập tốt.
- B. Nam mặc kệ các bạn học kém trong lớp.
- C. Nam từ chối cô giáo giúp đỡ các bạn.
- D. Nam rủ các bạn đi chơi điện tử.

Câu 3: Thực hành thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong tình huống sau: *“Để chuẩn bị cho lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt nam 20/11, nhà trường phát động phong trào thi đua văn hóa, văn nghệ, thể thao. Thảo được cô giáo chủ nhiệm giao cho nhiệm vụ phụ trách các tiết mục tham gia lễ hội diễn văn nghệ của lớp”*.

- A. Thảo kêu gọi và cùng các bạn tham gia văn nghệ của trường.
- B. Thảo từ chối không tham gia.
- C. Thảo đăng kí tham gia biểu diễn văn nghệ để không phải làm bài tập về nhà.
- D. Thảo không quan tâm các tiết mục văn nghệ của lớp.

Câu 4: Thực hành thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong tình huống sau: *“Cuối tuần này, bố mẹ Lan đi công tác, chỉ có hai chị em ở nhà. Chị em Lan phải tự sắp xếp công việc nhà trong những ngày đó”*.

- A. Lan không làm bài tập về nhà.
- B. Lan cùng em đi chơi.
- C. Lan mặc kệ để em chơi một mình.
- D. Lan và em cùng nhau làm việc nhà.

Câu 5: Quan sát tình huống: *“Dạo gần đây việc học tập của M bị sa sút, nhưng M không tỏ ra lo lắng”*.

Nếu em là bạn của M em sẽ làm gì?

- A. Trách mắng bạn M không đạt được kết quả tốt trong học tập.
- B. Hỏi thăm về tình hình học tập và cảm xúc của bạn M; đề xuất bạn M tìm kiếm giải pháp để cải thiện tình hình học tập của mình.
- C. Rủ bạn M đi xem phim sau giờ học.
- D. Mặc kệ bạn M.

Câu 6: Quan sát tình huống: *“P thấy nhóm bạn bắt nạt một em lớp dưới”*.

Nếu em là P em sẽ làm gì?

- A. Không phải chuyện của mình nên bỏ đi.
- B. Xông vào đánh nhóm bạn bắt nạt.
- C. Tham gia bắt nạt em lớp dưới.
- D. Khéo léo nói với các bạn và giúp đỡ em lớp dưới.

Câu 7: Quan sát tình huống: *“Bạn A bị ốm phải nghỉ học nhiều ngày”*.

Nếu em là bạn của A em sẽ làm gì?

- A. Đó là việc của bạn nên không quan tâm.
- B. Rủ bạn đi chơi.
- C. Giúp bạn chép bài và làm bài tập hộ bạn.
- D. Hướng dẫn, kèm bạn học những bài mà bạn đã nghỉ học.

Câu 8: Thể hiện trách nhiệm với mọi người xung quanh trong tình huống sau: *“Bạn Nga kể với Linh về việc mình bị sàm sỡ và cảm thấy rất hoang mang, sợ hãi, Nga yêu cầu Linh phải giữ bí mật cho mình”*.

- A. Giữ lời hứa với N giữ bí mật.
- B. Tâm sự để N cảm thấy bớt hoang mang, sợ hãi.
- C. Trấn an và khuyến khích N nên chia sẻ với người thân để được hỗ trợ.
- D. Nói chuyện này cho thầy, cô giáo và bố mẹ của N.

Câu 9: Quan sát tình huống: *“Bạn N là học sinh giỏi Toán của lớp. Trong giờ kiểm tra có bạn muốn chép bài và N không đồng ý vì như vậy là vi phạm quy chế kiểm tra. Trên đường về nhà, N đã bị bạn đó cùng một nhóm đi cùng dọa nạt và đánh. N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ lại bị đánh”*.

Em hãy cho biết bạn N đã rơi vào trạng thái nào sau đây?

- A. Tệ nạn xã hội.
- B. Tâm lí căng thẳng.

C. Tệ nạn ma túy.

D. Bạn N được các bạn yêu quý.

Câu 10: Quan sát tình huống: *“Ngoài việc học ở trường, K phải thường xuyên đi học ở trung tâm. Chỉ riêng việc di chuyển đã khiến L thấy mệt mỏi. Kì kiểm tra tới, lượng kiến thức cần ôn tập nhiều hơn khiến K càng căng thẳng, dẫn đến đau đầu, chán ăn, mất ngủ. Kết quả học tập của K giảm sút”.*

Em hãy cho biết K đã rơi vào trạng thái nào sau đây?

A. Tâm lí căng thẳng, áp lực học hành.

B. Bị bạo hành.

C. Tâm lí bị quan.

D. Bị bạo lực gia đình.

Câu 11: Thực hành ứng phó căng thẳng trong tình huống sau: *“Tú bị một số học sinh lớp khác dọa sẽ tung các thông tin xấu về mình lên mạng xã hội. Tú rất lo lắng vì không biết chuyện gì sẽ xảy ra”.*

A. Tú mặc kệ các bạn vì những thông tin đó không ảnh hưởng đến mình.

B. Tú gọi người đến gây gỗ, đánh nhau với các bạn.

C. Tú khóc một mình và không tâm sự với ai.

D. Tú nên báo chuyện này lại với bố mẹ, thầy cô và tìm cách giải quyết.

4. VẬN DỤNG CAO (1 CÂU)

Câu 1: Trách nhiệm của bản thân trong việc xây dựng Tổ quốc là

A. Bản thân mỗi người luôn có lòng tự hào về con người, quê hương, đất nước, anh hùng hào kiệt, danh nhân văn hoá, về non sông gấm vóc, những sản vật phong phú.

B. Chăm chỉ, sáng tạo, học tập, lao động; có mục đích, động cơ học tập đúng đắn, học tập để mai sau xây dựng đất nước, hiểu học tập tốt là yêu nước.

C. Tích cực học tập, rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe.

D. Tích cực học hành và đi du học nước ngoài.